

T, ngày 23 tháng 9 năm 2020

Số: 48/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 9 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản”.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 23 tháng 9 năm 2020, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N; Địa chỉ trụ sở: Đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội;

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

*Người đại diện hợp pháp của ông Tiết Văn T*: Ông Nguyễn Kim T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh tỉnh Long An, là người đại diện theo ủy quyền.

*Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Kim T*: Bà Ngô Như Q - Chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Phường N - Chi nhánh tỉnh Long An; địa chỉ: Đường D khu dân cư đầu tư xây dựng, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 7 năm 2020).

- *Bị đơn*: Ông Trần Tấn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: Đường N, Phường P, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

Ông Trần Tấn Đ đồng ý trả cho Ngân hàng N số nợ đã vay theo Hợp đồng tín dụng số 201901637 ngày 07/5/2019 gồm nợ gốc là 560.000.000 đồng và tiền lãi tính đến hết ngày 23/9/2020 là 87.912.329 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 647.912.329 (**sáu trăm bốn mươi bảy triệu, chín trăm mười hai nghìn, ba trăm hai mươi chín**) đồng. Chậm nhất ngày 23 tháng 11 năm 2020, ông Đ phải trả hết số nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 24/9/2020, ông Trần Tấn Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín

dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu ông Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn như thỏa thuận thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 19 và 20 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc Phường P, thành phố T, tỉnh Long An do ông Trần Tấn Đ đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 850878 và BS 850879 được Ủy ban nhân dân thành phố T cấp ngày 02/4/2014, theo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 201901637 ngày 07/5/2019 giữa Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Long An - Phòng giao dịch C (nay là Phòng giao dịch Phường D) với ông Trần Tấn Đ, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thành phố T vào ngày 07/5/2019.

## 2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Tấn Đ phải chịu **7.479.123** (bảy triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm hai mươi ba) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí là 7.345.644 (bảy triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi bốn) đồng theo biên lai thu số 0004726 ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Trần Tấn Đ phải chịu 800.000 (tám trăm nghìn) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; số tiền này Ngân hàng N đã tạm ứng và chi phí xong, ông Trần Tấn Đ phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (02);
- Viện KSND tp T;
- Chi cục THADS tp T;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Toàn Vẹn**